

THỰC TRẠNG VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĨNH LONG, NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG TRONG TƯƠNG LAI

NGUYỄN THANH TRUYỀN^{1*}

Tóm tắt

Chuyển đổi số y tế là một yêu cầu mang tính tất yếu, đồng thời cũng là động lực cho sự phát triển của các cơ sở y tế trong thời kỳ mới. Tham luận “Thực trạng của quá trình chuyển đổi số tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long, những định hướng trong tương lai” sẽ nêu bật lên những kết quả đạt được trong quá trình chuyển đổi số tại bệnh viện, đồng thời xác định những thách thức và phương hướng tương lai. Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long đặt mục tiêu tiếp tục phát triển các giải pháp công nghệ tiên tiến, như trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data), nhằm hỗ trợ quá trình chẩn đoán và ra quyết định điều trị. Đồng thời, bệnh viện cũng hướng tới việc xây dựng cơ sở y tế thông minh, nơi mà những thông tin y tế có thể được trao đổi liền mạch giữa các bộ phận, nhằm cung cấp dịch vụ y tế chất lượng cao nhất cho người dân.

Từ khóa: chuyển đổi số y tế, bệnh án điện tử, thực trạng.

Abstract

The digital transformation in the healthcare sector is an inevitable requirement and also a driving force for the development of the healthcare industry in the new era. The paper “The Current State of Digital Transformation at Vinh Long General Hospital and Future Directions” highlights the achievements in the hospital’s digital transformation process while identifying the challenges and outlining future directions. Vinh Long General Hospital aims to continue developing advanced technological solutions, such as Artificial Intelligence (AI) and Big Data, to support the diagnostic process and decision-making in treatment. At the same time, the hospital is also moving toward building a smart healthcare system where medical information can be seamlessly exchanged among departments to provide the optimal quality healthcare services to the public.

Keywords: digital transformation in healthcare, electronic medical records, current state

PHẦN NỘI DUNG

I. Mở đầu

Chuyển đổi số (Digital Transformation) có thể dễ bị nhầm lẫn với khái niệm “Số hóa”

(Digitizing). Để phân biệt hai khái niệm này, có thể hiểu rằng “Số hóa” là quá trình hiện đại hóa, chuyển đổi các hệ thống thường sang hệ thống kỹ thuật số (chẳng hạn như chuyển từ tài liệu dạng giấy sang các file mềm trên máy tính, số hóa truyền hình chuyển từ phát sóng analog sang phát sóng kỹ thuật số...); trong khi đó, “Chuyển đổi số” là khai thác các dữ liệu có

¹ Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long

* Người chịu trách nhiệm về bài viết: Nguyễn Thanh Truyền

được từ quá trình số hóa, rồi áp dụng các công nghệ để phân tích, biến đổi các dữ liệu đó và tạo ra các giá trị mới hơn. Có thể xem “Số hóa” như một phần của quá trình “Chuyển đổi số”.

Chuyển đổi số y tế là một trong sáu chủ trương, ưu tiên lớn trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia. Chính vì vậy, Bộ Y tế đã nhận được sự phối hợp, giúp đỡ của các Bộ, ngành, các cơ quan, đơn vị để thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên các mặt, bao gồm phát triển các nền tảng số y tế, phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số trong ngành Y tế. Tuy nhiên, việc thực hiện chuyển đổi số ngành Y tế còn có bốn nội dung còn tồn tại, khó khăn mà Nghị quyết số 157-NQ/BCSD ngày 03/02/2023 của Ban cán sự Đảng Bộ Y tế đã chỉ ra, cụ thể như sau:

Một là, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT) còn chưa tương xứng với khối lượng dữ liệu y tế cần quản lý.

Hai là, hệ thống thông tin và các cơ sở dữ liệu (CSDL) y tế, các nền tảng y tế số còn rời rạc, chưa liên thông với nhau.

Ba là, an toàn thông tin, an ninh mạng chưa được triển khai đồng bộ, nhiều hệ thống thông tin đã triển khai chưa đảm bảo về an toàn, an ninh thông tin.

Bốn là, một số định hướng lớn về ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực của ngành Y tế còn chậm triển khai do thiếu hụt nguồn lực (cả về kinh phí, con người).

Tại tỉnh Vĩnh Long, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định 2554/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Long. Đây là cơ sở để các cơ quan, đơn vị căn cứ xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển

đổi số hàng năm; đồng thời, làm cơ sở để kiểm tra, đánh giá kết quả chuyển đổi số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Theo Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số năm 2022, Sở Y tế Vĩnh Long được xếp hạng 12/19 sở ban ngành về tiêu chí Hoạt động chuyển đổi số.

Mặc dù chuyển đổi số tại một số đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh gặp rất nhiều khó khăn, tuy nhiên theo các chuyên gia thì việc chuyển đổi số đang mang lại những lợi ích dễ nhận biết nhất đó là cắt giảm chi phí vận hành, chăm sóc được nhiều bệnh nhân hơn trong thời gian ngắn hơn, lãnh đạo ra quyết định nhanh chóng và chính xác hơn nhờ hệ thống báo cáo thông suốt kịp thời, tối ưu hóa được năng suất làm việc của nhân viên... những điều này giúp tăng hiệu quả hoạt động và tính cạnh tranh của một bệnh viện (BV) hay trung tâm y tế.

Việc áp dụng chuyển đổi số vào ngành y tế là một hướng đi tất yếu mà bất kỳ một cơ sở chăm sóc sức khỏe (CSSK) nào cũng sẽ phải ứng dụng trong hiện tại và tương lai. Chính vì vậy, chuyển đổi số không chỉ là xu hướng mà còn là một bước tiến quan trọng để cải thiện chất lượng dịch vụ y tế. Ngành Y tế tỉnh Vĩnh Long nói chung và Bệnh viện Đa Khoa (BVĐK) Vĩnh Long nói riêng đã, đang trải qua quá trình chuyển đổi số để nâng cao hiệu suất và chất lượng phục vụ. Trong bài tham luận này, chúng ta sẽ đánh giá thực trạng của quá trình này tại BVĐK Vĩnh Long và đề xuất những định hướng trong tương lai.

II. Thực trạng chuyển đổi số tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long

2.1. Tổng quan về Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long

Là Bệnh viện đa khoa, tuyến tỉnh, hạng I, BV có 35 khoa phòng. Quy mô 900 giường bệnh. Tính đến ngày 31/12/2023. Tổng số nhân

viên là 845 người. Trong đó: Bác sỹ: 244; Dược sĩ: 43; Y sỹ: 9; Điều dưỡng: 337; Hộ sinh: 39; Xét nghiệm: 39; Hình ảnh y học 9; GMHS: 10; YTCC: 01; Nhân viên khác: 114.

Một lộ trình chuyển đổi số thường bao gồm nhiều bước và nhiều giai đoạn khác nhau. Tuy nhiên, là một BV công lập, phải thực hiện các nội dung chuyển đổi số theo đúng lộ trình, hướng dẫn, quy định của Bộ Y tế và các sở, ngành. Mục tiêu, lịch trình và ngân sách của nhiệm vụ chuyển đổi số hàng năm tại BV phải căn cứ theo kế hoạch chung của ngành, đảm bảo về mặt hành lang pháp lý, cụ thể:

Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 30/06/2023 phê duyệt Kế hoạch ứng dụng CNTT ngành y tế giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Kế hoạch số 2523/KH-SYT ngày 19/07/2023 của Sở Y tế năm 2023 và Kế hoạch số 1155/KH-SYT ngày 22/03/2024 của Sở Y tế năm 2024 về ứng dụng CNTT của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Kế hoạch số 1260/KH-SYT ngày 25/04/2023 của Sở Y tế thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong ngành Y tế tỉnh Vĩnh Long; Công văn số 4572/SYT-TCHC ngày 27/11/2023 của Sở Y tế triển khai các nhiệm vụ, dự án đầu tư ứng dụng CNTT.

2.2. Thực trạng về cơ sở hạ tầng số

Hạ tầng kỹ thuật của BV đa số đạt mức 3 theo Thông tư số 54/2017/TT- BYT, đáp ứng nhu cầu quản lý, lưu trữ dữ liệu, sử dụng phần mềm quản lý BV (HIS).

Bảng 1. Hiện trạng cơ sở hạ tầng số triển khai ứng dụng CNTT theo Thông tư số 54/2017/TT-BYT của bệnh viện đa khoa Vĩnh Long năm 2023

Nguồn: Sở y tế Vĩnh Long, 2024

Nhóm tiêu chí	Mức
Nhóm tiêu chí hạ tầng	Mức 3
Nhóm tiêu chí phần mềm quản lý điều hành	Cơ bản
Nhóm tiêu chí hệ thống thông tin BV (HIS)	Mức 4
Nhóm tiêu chí hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS- PACS)	Cơ bản
Nhóm tiêu chí hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS)	Cơ bản
Nhóm tiêu chí phi chức năng	Cơ bản
Nhóm tiêu chí bảo mật và an toàn thông tin	Cơ bản
Bệnh án điện tử (EMR)	Cơ bản

Nhận xét: BVĐK Vĩnh Long đã đạt Tiêu chí hạ tầng mức 3.

Đường truyền Internet gồm: 02 đường

truyền cáp quang VNPT tốc độ 100MB phục vụ công tác kiểm tra thông tuyến, phục vụ cho công tác khám chữa bệnh; 01 đường truyền cáp quang

Viettel tốc độ 100 MB phục vụ việc gửi dữ liệu, thanh quyết toán BHYT trên cổng giám định bảo hiểm xã hội; wifi phát sóng không dây Wireless.

Số lượng thiết bị hiện có tại các khoa/phòng gồm: 335 bộ máy tính để bàn, 05 laptop, 220 máy in, 02 máy photo (Scan, in, photo), 07 máy quét thẻ BHYT và CCCD, 05 màn chiếu và 05 tivi phục vụ chiếu giao ban, trực tuyến.

Hệ điều hành: Máy chủ sử dụng hệ điều hành Linux 5.7 được trang bị và đưa vào hoạt động từ năm 2018(X3650 M5); các máy tính để bàn, laptop sử dụng hệ điều hành từ Windows 10 và Microsoft office 2007, 2010, 2016; đều kết nối internet và hệ thống mạng LAN nội bộ.

Hệ thống mạng nội bộ, máy tính, máy in, mực in có Tổ CNTT kiểm soát, khắc phục các sự cố 24/24, đảm bảo cho hoạt động ứng dụng CNTT được liên tục.

Đã sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Vĩnh Long (VLG OFFICE) tại địa chỉ <https://hscv4.vinhlong.gov.vn/>. Hầu hết các hoạt động quản lý văn bản điều hành, thư điện tử đã thực hiện trên môi trường mạng và được ký số.

2.3. Về một số hoạt động đã triển khai tại bệnh viện

Dữ liệu số: việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành còn chưa kịp thời do CSDL dùng chung của các đơn vị được xây dựng từ các công nghệ trước đây không hình thành được kho dữ liệu ngành y tế. Các nội dung mà BV đã thực hiện theo kế hoạch của ngành cụ thể như sau:

- Khám bệnh, chữa bệnh BHYT bằng CCCD có gắn chip: đã triển khai.

- Cài đặt ứng dụng VNeID và định danh điện tử mức 2: Tỷ lệ hoàn thành định danh mức 2 chỉ đạt 89,45% (Tỷ lệ hoàn thành định

danh mức 2 đạt 92,79% toàn ngành, trong đó có 10 đơn vị hoàn thành và 12 đơn vị chưa hoàn thành).

- Thực hiện việc kê đơn, gửi công đơn thuốc điện tử quốc gia: đã triển khai.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe phục vụ cấp đổi, cấp giấy phép lái xe trực tuyến: đã liên thông thành công dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe lên cổng giám định BHYT (Thông báo số 1539/TB-SYT, ngày 15/5/2023).

Nền tảng số: ngành Y tế tỉnh Vĩnh Long đang đẩy mạnh triển khai các nền tảng số y tế, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; quản lý tiêm chủng; hồ sơ sức khỏe điện tử và quản lý trạm y tế xã. Riêng kết quả triển khai thực hiện xây dựng nền tảng số cụ thể như sau:

- Hệ thống HIS: đang thực hiện theo hình thức thuê phần mềm.

- Hệ thống quản lý thông tin xét nghiệm (LIS): đang thực hiện.

- Hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIC-PACS): đang chạy thử hệ thống.

- Quản lý đơn thuốc, liên thông đơn thuốc: áp dụng kết hợp nền tảng quản lý khám, chữa bệnh tại các phòng khám, nhà thuốc của BV.

- Triển khai nền tảng Hồ sơ bệnh án điện tử: đã lập kế hoạch và đăng ký thực hiện trong năm 2024.

- Ngoài ra, BV đang áp dụng 03 nền tảng, hệ thống dùng chung được sử dụng trong cơ quan nhà nước, cụ thể:

+ Hộp thư công vụ tỉnh (đường dẫn <https://mail.vinhlong.gov.vn>, với 27 tài khoản) do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý.

+ Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Vĩnh Long (đường dẫn <https://hscv.vinhlong.gov.vn>, với 38 tài khoản) do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

+ Hệ thống nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức (đường dẫn <https://qlcbccvc.vinhlong.gov.vn>, với 595 tài khoản) do Sở Nội vụ quản lý.

Nhân lực số: bệnh viện có 7 viên chức là kỹ sư chuyên ngành CNTT, được đào tạo, tập huấn công tác triển khai ứng dụng CNTT. BV cũng đã tuyển dụng thêm và lập kế hoạch đào tạo để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

An toàn thông tin mạng: bệnh viện đã trang bị 01 ổ cứng di động 4TB để sao lưu dữ liệu định kỳ vào ngày cuối cùng của tháng, đảm bảo dữ liệu được lưu giữ an toàn. Tuy nhiên các máy tính chưa được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền.

Chính quyền số: <https://bvdk tinh.vinhlong.gov.vn>, đây là Cổng/trang thông tin điện tử của BV, để cung cấp thông tin, công khai giá các kỹ thuật khám chữa bệnh mà BV thực hiện được. Tuy nhiên, một số thông tin quy định về thủ tục hành chính và các văn bản có liên quan vẫn chưa được thực hiện trên cổng thông tin điện tử.

Kinh tế số: bệnh viện đã phối hợp với ngân hàng ViettinBank triển khai thanh toán không tiền mặt từ ngày 15/01/2024. Tuy nhiên, tần suất thanh toán còn khá hạn chế (chiếm 5% tổng thu viện phí), do người dân chưa có thói quen sử dụng các dịch vụ ngân hàng điện tử, đặc biệt là vùng nông thôn.

Xã hội số: toàn ngành chưa triển khai.

Kinh phí thực hiện: đã chi trong năm 2023: 600.000.000 đồng.

III. Định hướng phát triển

3.1. Mục tiêu cần đạt được thông qua quá trình chuyển đổi số

Một là, ứng dụng công nghệ số toàn diện, góp phần cải cách hành chính (CCHC), giảm tải BV, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, làm tiền đề hình thành BV thông minh.

Hai là, xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh dựa trên công nghệ số, tích hợp thông tin, dữ liệu, góp phần hình thành CSDL quốc gia về y tế. Đảm bảo tuân thủ các quy định về lưu trữ, an toàn, bảo mật thông tin theo quy định pháp luật.

Ba là, với mục tiêu mỗi người dân đến BV đều có một hồ sơ số về sức khỏe cá nhân, cung cấp thuốc men và dịch vụ y tế được cá thể hóa. Trên cơ sở đó bệnh nhân được bác sĩ tư vấn, chăm sóc như là bác sĩ riêng, hình thành hệ thống chăm sóc y tế số hoàn chỉnh từ khâu CSSK ban đầu, dự phòng đến điều trị.

3.2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

Năm 2024 căn cứ theo 05 mục tiêu của ngành, BV xây dựng kế hoạch thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại BV trình Sở Y tế phê duyệt. Hiện nay, BV đang lập dự án đầu tư cho công tác chuyển đổi số theo kế hoạch được duyệt với tổng kinh phí dự kiến: 24.360.336.000 (Bằng chữ: Hai mươi bốn tỷ ba trăm sáu mươi triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng) từ nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh, nguồn phát triển sự nghiệp của đơn vị, gồm các nội dung sau:

Bảng 2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể*Nguồn, Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long, 2024*

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu 2024
I	Mục tiêu 1: Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước		
1	Tỷ lệ (%) hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng tại đơn vị (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	%	100
2	Sử dụng phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Thực hiện	Thực hiện
3	Tỷ lệ (%) các báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê trong lĩnh vực y tế phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia	%	100
4	Tỷ lệ (%) cán bộ, nhân viên ngành y tế của đơn vị tham gia Mạng kết nối y tế Việt Nam	%	50
5	Triển khai thể chế và các khung pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số trong y tế phù hợp với định hướng 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.	Thực hiện	Thực hiện
6	Tỷ lệ hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định	%	90
7	Thực hiện sử dụng chữ ký số theo quy định	Thực hiện	Thực hiện
8	Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động cơ quan	Thực hiện	Thực hiện
II	Mục tiêu 2: Bảo đảm an toàn thông tin		
1	Máy chủ, máy trạm của các đơn vị được cài đặt, bảo vệ bởi phần mềm diệt virus	0 %	Thực hiện
2	Xác định và có phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Thực hiện	Thực hiện
3	Tham gia diễn tập an toàn thông tin định kỳ một năm một lần cho các đơn vị ngành y tế	Thực hiện	Thực hiện
4	Thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo và nhân viên thuộc đơn vị quản lý theo định kỳ	Thực hiện	Thực hiện

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu 2024
III	Mục tiêu 3: Ứng dụng CNTT trong khám bệnh, chữa bệnh		
1	Triển khai hệ thống quản lý thông tin khám, chữa bệnh (HIS) 6.0	Thực hiện	Thực hiện
2	Triển khai hệ thống quản lý thông tin xét nghiệm (LIS)	Thực hiện	Thực hiện
3	Triển khai hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh y tế (RIS-PACS)	Thực hiện	Thực hiện
4	Triển khai thí điểm hệ thống hồ sơ bệnh án điện tử (EMR)	Thực hiện	Thực hiện
5	Triển khai nền tảng tư vấn khám chữa bệnh từ xa và đăng ký khám, chữa bệnh trực tuyến	Thực hiện	Thực hiện
6	Triển khai nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa	Thực hiện	Thực hiện
7	Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt	Thực hiện	Thực hiện
IV	Mục tiêu 4: Ứng dụng CNTT trong CSSK nhân dân		
1	Tỷ lệ (%) người dân có hồ sơ sức khỏe cá nhân - Xã nông thôn mới: $\geq 90\%$ - Xã nông thôn mới nâng cao: $\geq 95\%$ - Chung: $\geq 50\%$	%	Không thực hiện

3.3. Giải pháp thực hiện

Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Đường truyền dẫn: Tiếp tục duy trì 02 đường truyền mạng cáp quang với tốc độ 100 MB chạy song song dành cho hệ thống khám chữa bệnh. Tăng cường thêm 01 đường truyền phục vụ hệ thống wifi cho bệnh nhân.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng đảm bảo phục vụ hoạt động khám chữa bệnh, đầu tư hạ tầng phòng máy chủ (đầu tư mua sắm máy tính, máy in, máy tính bảng, đầu tư hệ thống phòng máy chủ,...) tại đơn vị; Nâng cấp hệ thống thông tin BV (HIS) lên

mức 6.0; Xây dựng và phát triển bệnh án điện tử (EMR), tiến tới BV thông minh, bệnh viện không in giấy. Đồng thời hàng năm phải xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng hệ thống CNTT cho đơn vị.

- Đảm bảo danh mục kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong lĩnh vực y tế theo Quyết định số 2035/QĐ-BYT ngày 12/6/2013 của Bộ Y tế về việc công bố danh mục kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong lĩnh vực y tế và Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

Phát triển các hệ thống nền tảng

Hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh y tế (RIC/PACS) không in phim.

Tiếp tục Triển khai hệ thống nền tảng xét nghiệm (LIS)

Hệ thống y tế cơ sở: Hệ thống cho phép thu thập dữ liệu y tế cơ sở nhanh chóng, thuận tiện, kết nối với các hệ thống CSDL chuyên ngành, hệ thống mã định danh y tế (ID).

Tham gia mạng kết nối y tế Việt Nam tại địa chỉ <https://yte.gov.vn/>

Triển khai hệ thống phân tích dữ liệu, thống kê, khai thác thông tin y tế: liên thông với hệ thống thống kê y tế <https://baocao.tkyt.vn/>

Quản lý đơn thuốc điện tử: Duyệt và khai thác hiệu quả các tiện ích hiện có.

Duyệt áp dụng 03 nền tảng, hệ thống dùng chung, cụ thể: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Vĩnh Long (<https://hscv.vinhlong.gov.vn/>); Hộp thư công vụ tỉnh (<https://mail.vinhlong.gov.vn/>); Hệ thống nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức (<https://qlcbccvc.vinhlong.gov.vn/>).

Tiếp tục duy trì, phát triển Cổng/trang thông tin điện tử của đơn vị: triển khai đặt lịch khám qua mạng, công khai thủ tục hành chính các văn bản có liên quan.

Thanh toán không dùng tiền mặt: Tiếp tục kết hợp với ngân hàng Vietinbank tăng cường công truyền thông, nâng dần tỷ lệ sử dụng của người dân.

Công tác đảm bảo an toàn thông tin: liên hệ với Sở thông tin truyền thông hướng dẫn làm thủ tục về đề xuất an toàn cấp độ. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với công ty phần mềm trong công tác đảm bảo an toàn thông tin trên phần mềm và các phân hệ phần mềm quản lý thuộc hệ quản trị BV.

Công tác tuyên truyền, truyền thông:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan quản lý, các cơ sở y tế, doanh nghiệp, cộng đồng về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số.

- Chủ động xây dựng các chương trình truyền thông về triển khai y tế số trong các lĩnh vực CSSK nhân dân, khám chữa bệnh.

Công tác đào tạo, tập huấn:

- Hàng năm, BV tổ chức hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Định kỳ hàng năm tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Công tác giám sát, đánh giá, báo cáo:

Báo cáo tình hình triển khai ứng dụng CNTT tại đơn vị về Sở Y tế khi có yêu cầu. Thực hiện giám sát và đánh giá các nội dung ứng dụng CNTT trong kiểm tra chất lượng BV 6 tháng, 12 tháng.

IV. Kết luận

Mặc dù đã được khẳng định mang lại nhiều lợi ích vượt trội cho cả người bệnh và nhân viên y tế, thế nhưng hoạt động chuyển đổi số y tế tại BVĐK Vĩnh Long vẫn đang diễn ra không đồng đều, chưa đảm bảo tiến độ, vướng mắc mà nguyên nhân cốt lõi là cơ chế tài chính và nhân lực chuyên trách để vận

hành hệ thống. Ước tính, kinh phí cho CNTT sẽ chiếm khoảng 1,5% trong tổng giá thành dịch vụ y tế, trong khi cơ chế tài chính hiện vẫn chưa đầy đủ khiến BV gặp khó khăn trong việc đầu tư, nâng cấp hệ thống công nghệ, nhất là trong bối cảnh viện phí vẫn chưa được tính đúng, tính đủ các yếu tố cấu thành.

Chuyển đổi số vẫn là tạo ra cái mới, là cái chưa có tiền lệ. Mà vấn đề quan trọng nhất là việc chuyển đổi tư duy, nhận thức của trước hết là lãnh đạo bệnh viện, lãnh đạo các khoa phòng cùng toàn thể nhân viên của bệnh viện. Chuyển đổi số là một quá trình đa dạng, không có con đường và hình mẫu chung cho tất cả, cho nên từng bệnh viện, từng cá nhân cần xác định lộ trình riêng, thích hợp với mình. Việc chuyển đổi số tại BVĐK Vĩnh Long góp phần thành công cho việc xây dựng một hệ thống y tế Vĩnh Long hiện đại, chất lượng, công bằng, hiệu quả và hội nhập quốc tế, góp phần thực hiện mục tiêu CCHC và xây dựng phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Đồng thời hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận được các dịch vụ y tế chất lượng cao và giúp người dân được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe liên tục, suốt đời.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bộ Y tế (2024, 10.4). Hội nghị tổng kết, đánh giá các hoạt động chuyển đổi số năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024. <https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-lanh-dao->

[bo/-/asset_publisher/TW6LTp1ZtwaN/content/hoi-nghi-tong-ket-anh-gia-cac-hoat-ong-chuyen-oi-so-nam-2023-va-ke-hoach-hoat-ong-nam-2024](https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-lanh-dao-bo/-/asset_publisher/TW6LTp1ZtwaN/content/hoi-nghi-tong-ket-anh-gia-cac-hoat-ong-chuyen-oi-so-nam-2023-va-ke-hoach-hoat-ong-nam-2024).

[2] Quyết định số 2518/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long

[3] Bộ Thông tin và Truyền thông (2022,21.07). Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng nói về sự khác nhau giữa CNTT và chuyển đổi số. https://mic.gov.vn/mic_2020/Pages/TinTuc/154276/Bo-truong-Nguyen-Manh-Hung-noi-ve-su-khac-nhau-giua-cong-nghe-thong-tin-va-chuyen-doi-so.html

[4] Bộ Thông tin và Truyền thông (2022). Cẩm nang Chuyển đổi số được trích đăng từ nguồn: <https://dx.mic.gov.vn>.

[5] Kế hoạch số 1155/KH-SYT ngày 22/03/2024 của Sở Y tế về Kế hoạch ứng dụng CNTT của ngành y tế năm 2024 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

[6] Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 của Bộ Y tế về việc Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

[7] Quyết định số 828/QĐ-BYT ngày 04/04/2022 của Bộ Y tế về việc phê duyệt đề án xây dựng nền tảng quản lý, điều hành hệ thống y tế.